

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1675/STP-VP

Đồng Nai, ngày 06 tháng 6 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết
số 155/2019/NQ-HĐND ngày
28/5/2019 của HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3136/STC-NSNN ngày 14/6/2019 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Tư pháp yêu cầu Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Trưởng phòng Công chứng số 1, 3, 4 nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 và Khoản 4 Mục II phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 8/12/2017 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020.

Các đơn vị truy cập địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn> mục “Văn bản chỉ đạo điều hành” để xem chi tiết nội dung Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của UBND tỉnh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thị Xuân Đào

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 155/2019/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 và Khoản 4 Mục II phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 9 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 5624/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND tỉnh ngày 09 tháng 12 năm 2016 và Khoản 4 Mục II phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 và Khoản 4 Mục II phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 như sau:

“d) Tiền sử dụng đất: Ngân sách cấp tỉnh được hưởng 40% (trong đó trích tạo vốn cho Quỹ phát triển đất 30%, trích tạo vốn Quỹ phát triển nhà 10%), ngân sách cấp huyện được hưởng 60% để chi đầu tư phát triển.

Riêng đối với các trường hợp sau thì không thực hiện trích theo tỷ lệ trên, cụ thể:

- Các khoản thu từ các dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất có giá trị trúng đấu giá từ 100 tỷ đồng trở lên/cuộc đấu giá: Ngân sách cấp tỉnh được hưởng 100% để bố trí vốn cho các dự án trọng điểm của tỉnh. Trong trường hợp địa phương có dự án bán đấu giá nêu trên không đạt dự toán thu cân đối tiền sử dụng đất để chi đầu tư phát triển được giao hàng năm, ngân sách tỉnh sẽ bổ sung nguồn còn thiếu cho ngân sách địa phương nhưng số bổ sung không vượt quá số thu của các dự án bán đấu giá nêu trên.

- Trường hợp thực hiện ghi thu - ghi chi ngân sách:

+ Dự án thực hiện thanh toán bằng quỹ đất cho Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư Xây dựng - Chuyển giao.

+ Dự án hạ tầng giao thông theo quy hoạch của địa phương được UBND cấp huyện đầu tư từ nguồn vốn do nhà đầu tư ứng vốn trước để kết nối vào dự án khu dân cư do nhà đầu tư làm chủ đầu tư đã được cấp phép xây dựng.

- Trường hợp để lại ngân sách cấp huyện 100% khoản thu tiền sử dụng đất của các hộ được bố trí tái định cư tại dự án: Đối với dự án xây dựng khu tái định cư do UBND cấp huyện làm chủ đầu tư sử dụng từ nguồn vốn ngân sách có tính chất đầu tư công do cấp huyện vay hoặc tạm ứng.”

2. Sửa đổi Khoản 4 Mục II phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 về sửa đổi bổ sung Nghị quyết 34/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 (đính kèm Phụ lục).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện, giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 9 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày 28 tháng 5 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 6 năm 2019.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PTH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Phú Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của HĐND tỉnh Đồng Nai)

S T T	Nội dung khoản thu	Thu NSNN	Trong đó điều tiết cho các cấp NS (%)			
		(%)	TW	Tỉnh	H, TX, TP	Xã, Ph, T.Trần
4	Thu tiền sử dụng đất					
a	Thu cân đối (thực thu)	100		40	60	
	<i>Riêng các khoản thu từ các dự án bán đấu giá có giá trị trúng đấu giá từ 100 tỷ đồng trở lên/cuộc đấu giá</i>	100		100		
b	Ghi thu, ghi chi					
-	Tình thực hiện	100		100		



Digitally signed
by Vn phòng y
ban nhân dân
Date:
2019.06.13
09:22:39+08:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1769 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 và Khoản 4 Mục II Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015 được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020.

Căn cứ Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 và Khoản 4 Mục II Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2869/STC-NSNN ngày 04/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 và Khoản 4 Mục II phụ lục kèm theo Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 - 2020 (Kèm file theo Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 của Hội đồng Nhân dân tỉnh).

- Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai Nghị quyết nêu trên, hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm theo quy định.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chánh - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng